

Thực Trạng Và Giải Pháp Nâng Cao Tính Tích Cực Học Tập Của Sinh Viên Trong Dạy Học Môn Tư Tưởng Hồ Chí Minh Tại Trường Đại Học Giao Thông Vận Tải Thành Phố Hồ Chí Minh Hiện Nay

Phan Thị Thanh Lý

Khoa Lý luận chính trị

Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

thanhly_llct@hcmutrans.edu.vn

Tóm tắt-Tính tích cực học tập trong quá trình học tập của sinh viên đóng vai trò then chốt, quyết định, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả và chất lượng học tập. Bài báo nghiên cứu các yếu tố tác động đến tính tích cực học tập của sinh viên, qua đó đề xuất một số giải pháp để phát huy tính tích cực học tập của sinh viên trong giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh tại Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Từ khóa-*Tích cực học tập, Tư tưởng Hồ Chí Minh, quá trình học tập, phương pháp dạy học.*

I. SỰ CẦN THIẾT TRONG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP ĐỐI VỚI DẠY HỌC MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phương pháp dạy học đã được định hướng đổi mới: “*Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú, học tập cho học sinh, sinh viên*” [1]. Từ đó, chúng ta thấy rằng trọng tâm của định hướng này là nhằm hướng đến tính tự giác, sáng tạo, chủ động trong học tập, chống tâm lý lười biếng, ngại khó, thụ động trong học tập của người học.

Tính tích cực học tập (TCHT) là phẩm chất quan trọng của mỗi sinh viên (SV) trong quá trình học tập vì chỉ khi nào người học xem việc học tập của bản thân là vui thích, hạnh phúc thực sự thì việc dạy và học mới trở nên thành công. Tính TCHT khơi gợi tinh thần phấn khởi, sự thích thú SV trong việc học, hình thành ý thức tốt trong học tập nói chung và học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh (TTHCM) nói riêng. Do đặc thù môn học TTHCM đa phần là lý thuyết, nếu việc dạy học không tạo được tính TCHT của SV sẽ tạo ra sự

nhàm chán, thụ động trong việc tiếp cận nội dung tri thức của môn học. Vì vậy, tính TCHT có tầm quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học môn TTHCM tại Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh (UTH).

Việc dạy học hướng tới phát huy tinh thần TCHT của SV trong môn TTHCM tại Trường nhằm giúp SV có thể tích cực, tự giác trong việc học, nhưng để dạy theo phương pháp tích cực đòi hỏi giảng viên (GV) cần đầu tư nhiều hơn vào chất lượng bài giảng. Trước hết, cần nhận thức về đổi mới phương pháp giảng dạy, cần chú ý đến động cơ, yêu cầu của người học. Giảng viên khi dạy môn TTHCM cũng cần quan tâm đến tâm lý, độ tuổi của SV cũng như trình độ nhận thức của họ. GV cũng không nên đưa SV theo đúng lối suy nghĩ của mình, không nên đơn thuần dừng lại với vai trò là người truyền tải kiến thức mà là người tổ chức, sắp xếp, hỗ trợ, hướng dẫn, động viên, tác động, ... các hoạt động học tập của từng SV hoặc nhóm SV để người học tự nắm vững tri thức bài học đạt được những mục tiêu, kỹ năng, kiến thức đúng yêu cầu của học phần. Nhằm đáp ứng được những yêu cầu trên, cần có sự chung sức, sự phối hợp từ phía Nhà trường, của giảng viên và SV. Vì thế, việc nghiên cứu để tìm ra những phương pháp dạy học (PPDH) nhằm nâng cao tính TCHT của SV nói chung, TCHT môn TTHCM nói riêng tại UTH là thật sự cần thiết. Đó là nhiệm vụ trọng tâm không chỉ từ phía Nhà trường, còn là yêu cầu, nhiệm vụ của các GV khi giảng dạy học môn TTHCM tại Trường.

II. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

Tính TCHT môn TTHCM tại UTH là tổng hợp kết quả của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan. Sự tự

giác, ý thức, nhận thức trong học tập của SV là yếu tố chủ quan trong việc học môn TTHCM tại Trường và quá trình tự học. Để có tính TCHT, người học cần tích cực tìm hiểu, tự giác sắp xếp thời gian phù hợp để hoàn thành yêu cầu GV phân công. SV cần có cách học, kế hoạch học tập phù hợp, chủ động, sáng tạo khi giải quyết vấn đề GV đưa ra, mạnh dạn trao đổi, thắc mắc, tranh luận với người dạy khi cần, tích cực có ý kiến phát biểu xây dựng nội dung bài học, ghi chép, tóm tắt, hệ thống lại nội dung bài học theo sơ đồ tư duy, hoặc cách hiểu của bản thân, chủ động nghiên cứu, đọc thêm tài liệu để hiểu biết sâu hơn về ý nghĩa môn học đối với bản thân trong học tập, lao động, cuộc sống,... tạo ra sự say mê khi học môn TTHCM.

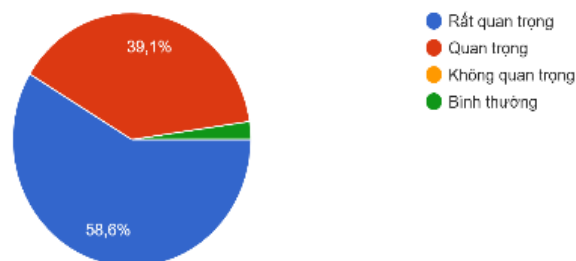
Yếu tố tác động làm cho SV có hay không có tính TCHT môn TTHCM đó là yếu tố khách quan. Những yếu tố thuộc về môn học như: Kiến thức môn học có phù hợp với trình độ nhận thức của SV; tri thức tiếp thu từ môn TTHCM là quan trọng và thật sự cần thiết cho bản thân, cho ngành nghề của SV đang học. Yếu tố từ GV: Tính TCHT của SV ảnh hưởng phần lớn trực tiếp bởi GV dạy môn TTHCM; GV đã có PPDH phù hợp, GV tạo được tính TCHT cho SV; nội dung, chương trình học được diễn đạt đầy đủ, rõ ràng, dễ

hiểu; những ý kiến của SV được GV giải đáp nhiệt tình; khả năng truyền đạt của GV tạo được sự hào hứng cho SV khi học, bởi cùng chuyên môn, trình độ nhưng PPDH của GV ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến tính TCHT môn TTHCM của SV. Bởi vì, thực tế cùng một nội dung bài giảng nếu GV sử dụng những PPDH khác nhau dẫn đến khả năng nhận thức và thái độ học tập của SV cũng khác nhau. Ngoài ra, những yếu tố về phương tiện dạy học, điều kiện học tập cũng ảnh hưởng đến tính TCHT của người học.

III. THỰC TRẠNG TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TẠI TRƯỜNG HIỆN NAY

Qua kết quả hình thức điều tra bằng phiếu khảo sát, với tổng số SV tham gia khảo sát của Trường là 87 SV vừa mới kết thúc học môn TTHCM với phần lớn là SV tham gia học môn Tư TTHCM lần đầu, thuộc đối tượng SV năm 2 và năm 3 tại Trường theo liên kết khảo sát tại [2]. Đánh giá về nhận thức của SV đối với tầm quan trọng của môn học được thể hiện qua hình 1, có 58.6% SV cho rằng môn học TTHCM rất quan trọng, 31.1% SV đánh giá quan trọng và 2.3% nhận thức ở mức độ bình thường và không có ý kiến đánh giá không quan trọng.

Nhận thức của bạn về tầm quan trọng của môn học Tư Tưởng Hồ Chí Minh
87 câu trả lời

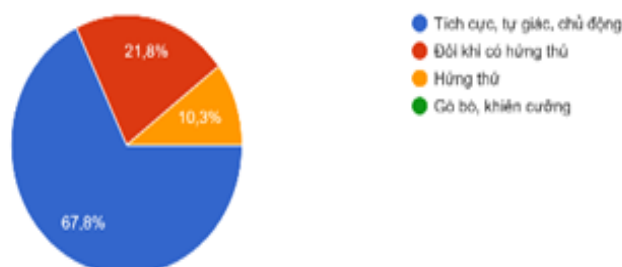


Hình 1. Khảo sát về nhận thức SV đối với môn học.

Về ý thức của SV đối với tính TCHT của môn TTHCM tại Trường được minh họa cụ thể qua hình 2 với 67.8% SV trả lời đã có tính tích cực, tự giác, chủ

động trong học tập, 21.8% SV trả lời đôi khi có hứng thú, 10.3% SV cho rằng hứng thú và không có SV cho rằng đó là sự gò bó, gượng ép.

Nhận thức tâm lý sinh viên đối với tính tích cực học tập môn Tư Tưởng Hồ Chí Minh?
87 câu trả lời

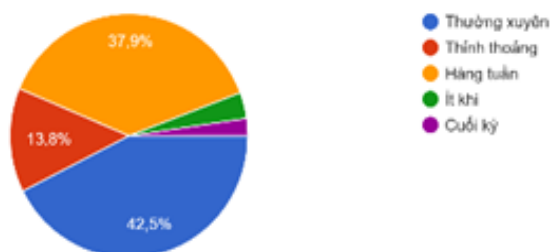


Hình 2. Khảo sát về nhận thức SV đối với môn học.

Tuy nhiên, khi hỏi về thời gian và mức độ chuẩn bị bài cho môn học, kết quả biểu hiện qua hình 3 cho thấy 42.5% SV đưa ý kiến thường xuyên, 37.9% SV trả lời hàng tuần, 13.8% thỉnh thoảng chuẩn bị bài, còn lại trả lời ít khi chuẩn bị bài, hay cuối kỳ mới chuẩn bị.

Kết quả này cho thấy, vẫn còn một số SV chưa thật sự ý thức hoàn toàn tính tự giác trong học tập vì đây là một trong những yếu tố cơ bản quyết định nên tính TCHT của SV đối với môn TTHCM.

Về thời gian và mức độ chuẩn bị bài môn Tư Tưởng HỒ CHÍ MINH?
87 câu trả lời



Hình 3. Thời gian và mức độ chuẩn bị bài cho môn học.

Khi khảo sát về mức độ TCHT qua môn học TTHCM thông qua ý thức học trên lớp (hình 4), nhìn chung theo kết quả cho thấy SV còn có những hạn chế nhất định trong việc phát huy tính TCHT cụ thể:

SV tham gia lớp học đi học đúng giờ rất tích cực chiếm 73% (63/87), 25% (22/87) sinh viên tích cực, 2% (2/87) sinh viên ít khi tích cực, không có thỉnh thoảng hoặc không tích cực.

Về tập trung chú ý vào bài học rất tích cực là 34% (30/87) sinh viên, tích cực là 59% (51/87) sinh viên, ít khi tích cực là 7% (6/87) sinh viên, không có thỉnh thoảng, không tích cực.

Về lắng nghe giảng bài và ghi lại theo cách hiểu của mình rất tích cực là 33% (29/87) sinh viên, tích cực là 49% (43/87) sinh viên, ít khi tích cực là 12% (10/87) sinh viên, thỉnh thoảng là 6% (5/87) sinh viên, không có ý kiến không tích cực.

Về nêu những ý kiến thắc mắc của mình với GV trong giờ học rất tích cực là 30% (26/87) sinh viên, tích cực là 34% (30/87) sinh viên, ít khi tích cực là 18% (16/87) sinh viên, thỉnh thoảng là 14% (12/87) sinh viên, không tích cực là 3% (3/87) sinh viên.

Về ý kiến phát biểu trong giờ học rất tích cực là 33% (29/87) sinh viên, tích cực là 39% (34/87) sinh viên, ít khi tích cực là 15% (13/87) sinh viên, thỉnh thoảng là 8% (7/87) sinh viên, không tích cực là 5% (4/87) sinh viên.

Về suy nghĩ để tìm lời giải đáp cho những câu hỏi, vấn đề được GV đưa ra rất tích cực là 40% (35/87) sinh viên, tích cực là 46% (40/87) sinh viên, ít khi tích

cực là 8% (7/87) sinh viên, thỉnh thoảng là 6% (5/87) sinh viên, không có ý kiến không tích cực.

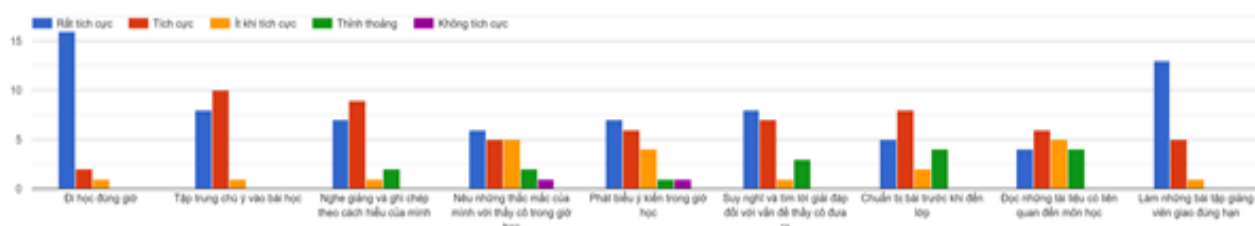
Chuẩn bị bài trước khi đến lớp rất tích cực là 29% (25/87) sinh viên, tích cực là 41% (36/87) sinh viên, ít khi tích cực là 16% (14/87) sinh viên, thỉnh thoảng là 14% (12/87) sinh viên, không có ý kiến không tích cực;

Đọc tài liệu tham khảo liên quan đến môn học rất tích cực là 23% (20/87) sinh viên, tích cực là 45% (39/87) sinh viên, ít khi tích cực là 18% (16/87) sinh viên, thỉnh thoảng là 13% (11/87) sinh viên, không tích cực là 1% (1/87) sinh viên;

Làm những bài tập giảng viên giao đúng hạn rất tích cực là 66% (57/87) sinh viên, tích cực là 29% (25/87) sinh viên, ít khi tích cực là 6% (5/87) sinh viên, không có ý kiến thỉnh thoảng, không tích cực.

Kết quả trên cho thấy SV đi học đúng giờ và hoàn thành bài tập do GV giao là có kết quả tích cực nhất, trong quá trình lên lớp nhiều SV có ý thức tập trung, chú ý nghe giảng và ghi chép bài nhưng chưa thật sự tích cực, vẫn còn một số SV chưa thật sự tích cực trong quá trình học tập, chưa tự giác, chưa tích cực suy nghĩ, chưa tự tin nêu lên những ý kiến của mình để đối thoại trực tiếp với GV nhằm tìm hiểu, nghiên cứu thêm nội dung bài học. Điều này ảnh hưởng đến tính TCHT của SV, do học ở bậc đại học là quá trình trao đổi giữa SV và GV, không phải là quá trình thụ động tiếp thu tri thức một chiều. Vì vậy, tính TCHT của SV góp phần quan trọng trong việc tiếp thu nội dung kiến thức bài học, để việc dạy và học môn TTHCM đạt kết quả tốt và có hiệu quả thật sự.

Mức độ tích cực học tập trên lớp của sinh viên?



Hình 4. Mức độ tích cực học tập trên lớp của sinh viên.

Khảo sát về những yếu tố ảnh hưởng đến tính TCHT trong dạy học môn TTHCM, kết quả thể hiện tại hình 5:

Nội dung môn học phù hợp với nhận thức của SV kết quả có 3% (3/87) sinh viên phản hồi cho rằng tốt và rất tốt, 62% (54/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 32% (28/87) sinh viên phản hồi rất tốt, 3% (2/87) sinh viên phản hồi bình thường.

Môn học có ích cho bản thân và nghề nghiệp của SV có 1% (1/87) sinh viên phản hồi tốt và rất tốt, 62% (54/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 28% (24/87) sinh viên phản hồi rất tốt, 3% (3/87) sinh viên phản hồi chưa tốt, 6% (5/87) sinh viên phản hồi bình thường.

Trang thiết bị dạy học đầy đủ có 1% (1/87) sinh viên có ý kiến phản hồi cho rằng tốt và rất tốt, 56% (48/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 37% (32/87) sinh viên phản hồi cho rằng rất tốt, 2% (2/87) sinh viên phản hồi chưa tốt, 4% (4/87) sinh viên phản hồi bình thường.

Sách giáo trình và tài liệu tham khảo trong thư viện phong phú có 1% (1/87) sinh viên phản hồi cho rằng tốt và rất tốt, 56% (48/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 31% (27/87) sinh viên phản hồi cho rằng rất tốt, 3% (3/87) sinh viên phản hồi chưa tốt, 9% (9/87) phản hồi bình thường.

GV tạo sự tích cực, chủ động cho sinh viên trong quá trình học môn TTHCM có 3% (3/87) sinh viên phản hồi tốt và rất tốt, 43% (37/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 51% (45/87) sinh viên phản hồi cho rằng rất tốt, 1% (1/87) sinh viên phản hồi chưa tốt, 1% (1/87) sinh viên bình thường.

Giảng viên đánh giá công bằng đối với SV có 3% (3/87) sinh viên có phản hồi cho rằng tốt và rất tốt, 44% (38/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 52% (45/87) sinh viên phản hồi cho rằng rất tốt, 1% (1/87) sinh viên bình thường, không có phản hồi chưa tốt.

Giảng viên vui vẻ, thoải mái, cởi mở với SV có 2% (2/87) sinh viên có phản hồi cho rằng tốt và rất tốt, 46% (40/87) sinh viên có phản hồi là tốt, với 51% (44/87) sinh viên có phản hồi cho rằng rất tốt, 1% (1/87) sinh viên phản hồi chưa tốt, không có ý kiến phản hồi bình thường.

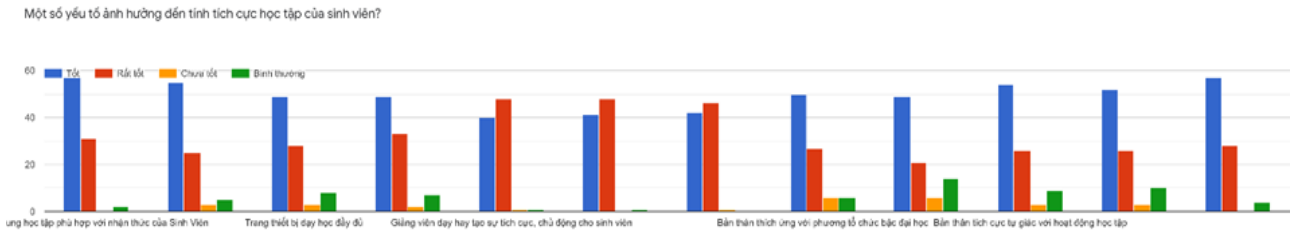
Bản thân SV thích ứng với phương thức học ở bậc đại học có 2% (2/87) sinh viên có phản hồi tốt và rất tốt, 55% (48/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 29% (25/87) sinh viên phản hồi rất tốt, 7% (6/87) sinh viên phản hồi chưa tốt 7% (6/87) sinh viên phản hồi bình thường.

Bản thân SV có phương pháp học tập phù hợp có 3% (3/87) sinh viên phản hồi tốt và rất tốt, 53% (37/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 21% (18/87) sinh viên phản hồi rất tốt, 7% (6/87) sinh viên phản hồi chưa tốt, 16% (14/87) sinh viên.

Bản thân SV tích cực tự giác với hoạt động học tập có 3% (3/87) sinh viên có phản hồi tốt và rất tốt, 3% (3/87) sinh viên phản hồi tốt và chưa tốt, 1% (1/87) sinh viên phản hồi tốt và bình thường, 56% (49/87) sinh viên có phản hồi là tốt, với 26% (23/87) sinh viên có phản hồi cho rằng rất tốt, 2% (2/87) sinh viên phản hồi chưa tốt; 9% sinh viên (8/87) phản hồi bình thường.

Hiểu biết về nghề nghiệp mình đang theo học có 3% (3/87) sinh viên có phản hồi tốt và rất tốt, 1% (1/87) sinh viên tốt và bình thường, 56% (48/87) sinh viên phản hồi là tốt, với 27% (23/87) sinh viên có phản hồi rất tốt, 3% (3/87) sinh viên phản hồi chưa tốt, 10% (9/87) sinh viên phản hồi bình thường.

Hiểu được vị trí, vai trò của môn Tư Tưởng Hồ Chí Minh trong chương trình học có 2% (2/87) sinh viên phản hồi tốt và rất tốt, 63% (55/87) sinh viên có phản hồi là tốt, với 30% (26/87) sinh viên có phản hồi cho rằng rất tốt, 5% (4/87) sinh viên phản hồi bình thường, không có ý kiến phản hồi chưa tốt.



Hình 5. Mức độ tính tích cực học tập trên lớp của sinh viên.

Kết quả trên đây cho thấy các yếu tố khách quan và chủ quan được sinh viên lựa chọn, đồng nghĩa các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến tính TCHT của SV.

Thái độ của GV cởi mở, hòa đồng, PPDH, cách đánh giá đều tác động rất lớn đến tính TCHT của SV. Một số ý kiến SV đánh giá tiêu cực về PPDH chưa hay, chưa tạo tính chủ động, tích cực cho SV, đánh giá chưa công bằng với SV. Do đó, GV cần quan tâm hơn trong việc dạy học, chú ý áp dụng PPDH tích cực, cần đánh giá công khai, minh bạch tạo sự đồng thuận của tất cả các SV. Những yếu tố khác như: Tài liệu tham khảo, sách giáo trình, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cũng ảnh hưởng đến tính TCHT của SV, tài liệu tham khảo ít dẫn đến SV không có đủ điều kiện tìm hiểu, tìm hiểu sâu nội dung bài học, môn học TTHCM.

Nội dung học tập phù hợp với nhận thức của SV, SV thích ứng được với việc tổ chức học ở bậc đại học, hiểu và biết về ngành theo học, hiểu và biết về tầm quan trọng của môn học TTHCM trong khối lượng khung chương trình học, môn học có hữu ích cho nghề nghiệp và bản thân SV chính là những yếu tố chủ quan tác động trực tiếp đến tính TCHT, đồng thời giúp SV tìm hiểu, lĩnh hội, tiếp thu tri thức của môn học TTHCM nói riêng. Bên cạnh đó yếu tố *bản thân sinh viên tích cực, tự giác học tập* cho thấy vẫn còn nhiều SV phân vân, chưa xác định được tầm quan trọng của việc này trong đó đây là yếu tố cốt lõi trong việc phát huy tính TCHT, góp phần giúp SV đạt kết quả tốt trong học tập môn học. Điều này cho thấy, môn TTHCM vẫn chưa tạo ra được sự yêu thích đối với SV, qua đó chưa tạo ra được hứng thú, chủ động TCHT của SV. Do vậy, cần phải phát huy những yếu tố đã phân tích để việc học môn TTHCM đạt hiệu quả tốt hơn.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TẠI TRƯỜNG HIỆN NAY

Từ thực trạng nghiên cứu về tính TCHT môn TTHCM tại UTH hiện nay. Tác giả đề xuất một số giải

pháp để nâng cao tính TCHT môn TTHCM cho SV tại Trường như sau:

1) *Một là, về phía Nhà trường:* Cần trang bị thêm nhiều tài liệu tham khảo, sách, báo, đảm bảo tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc dạy và học môn TTHCM, tạo ra điều kiện thuận tiện để SV đọc, nghiên cứu sâu nội dung môn học. Nhằm đạt hiệu quả thật sự trong học môn TTHCM, SV cần tìm hiểu kỹ nội dung giáo trình TTHCM kết hợp đọc hiểu các tài liệu, tạp chí, ... liên quan đến môn học. Do đó, cung cấp đầy đủ các sách tham khảo trong thư viện nhà trường để SV tham khảo là rất cần thiết. Việc nghiên cứu thêm nhiều tài liệu về môn học TTHCM, giúp sinh viên mở rộng lượng kiến thức và nhận thấy được vai trò quan trọng của môn học, qua đó tạo tâm lý say mê nghiên cứu, học tập môn học, đồng thời tạo ra tính TCHT trong học môn TTHCM tại Trường.

2) *Hai là, về phía giảng viên:* GV dạy môn TTHCM cần phải khơi gợi sự hào hứng, niềm đam mê, tinh thần học hỏi không ngừng, ... của SV thông qua tất cả các tiết dạy. Qua đó, *tạo cảm hứng* tìm tòi, suy nghĩ để khám phá tri thức của SV và duy trì thực hiện thường xuyên điều này. Tạo tình huống, đặt câu hỏi, lời kể, ... *dẫn dắt thu hút vào bài học* giúp SV có *hào hứng* khi được lĩnh hội tri thức mới, hướng dẫn, tổ chức, củng cố bài học nhẹ nhàng và khoa học giúp SV tiếp thu bài giảng nhanh chóng, hiệu quả trong học môn TTHCM. *Từ đó*, giúp SV *xác định đúng mục đích*, tâm lý, thái độ học tập phấn khởi khi học *môn TTHCM*. Để hình thành nên nhận thức và năng lực TCHT cho SV, vai trò của GV rất quan trọng. Do vậy, GV cần giúp SV xác định được *mục đích* học tập một cách rõ ràng, cần tăng cường thực hiện nhiều hình thức dạy và học một cách linh hoạt như thuyết giảng, phát vấn, tình huống, sánh vai, ... tạo cơ hội để SV mạnh *dạn tham gia trao đổi, phản biện*. *Hướng SV* tìm hiểu trước, *kỹ lưỡng*, nghiên cứu sâu vấn đề *đang hoặc sẽ học*, phân tích *vấn đề* ở nhiều góc độ khác nhau từ đó chủ động tranh luận, trao đổi, tự tin nêu suy nghĩ, ý kiến của bản thân.

Nhằm giúp SV đề ra kế hoạch TCHT, GV cần có kế hoạch dạy và học cụ thể, cần trang bị thông tin, nội dung, chương trình học, ... để SV nắm rõ điều cần thiết để trang bị trong quá trình học môn TTHCM, qua đó, phát huy tính TCHT của SV. GV cần hướng dẫn cho SV hiểu rõ việc áp dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống cho phù hợp. Qua đó, giúp SV nhận thấy ý nghĩa thiết thực và nhu cầu xác đáng của học TTHCM, tăng cường nâng cao hiệu quả việc tổ chức, quản lý hoạt động TCHT của SV qua việc giao nhiệm vụ cho mỗi SV hoặc một nhóm SV rõ ràng, khoa học với những quy định cụ thể. Khi giao nhiệm vụ cần hướng dẫn tham khảo các tài liệu cần thiết, tìm hiểu sâu, phân kiến thức cần nắm chắc và thông tin cần tham khảo thêm. GV cần kết hợp, sử dụng nhiều PPDH khác nhau như: PPDH phát thảo vấn đề, đặt ra tình huống liên hệ thực tế, sánh vai vào nhân vật, thảo luận nhóm, ... nhằm khơi gợi sự hứng thú, tính tìm tòi, khám phá, phát triển tư duy sáng tạo của SV. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra tính TCHT của SV trong từng buổi học để kịp thời nhận biết thông tin phản hồi xác thực từ phía SV. Từ đó, kịp thời điều chỉnh, đưa ra những giải pháp thích hợp nhằm cải thiện hiệu quả, chất lượng học tốt môn TTHCM. Tóm lại, phải lồng ghép, thay đổi, kết hợp hài hòa các PPDH để tạo tâm lý hứng thú cho sinh viên. Hơn hết, chính giảng viên cần không ngừng trau dồi, luôn tâm huyết với nghề, nhận thức phải đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với xu hướng nhu cầu không ngừng nâng cao tri thức của xã hội như GS.TS. Hoàng Chí Bảo từng khẳng định: *“Có tâm huyết thì mới trăn trở để tìm cách giảng hấp dẫn, thu hút người học”*.

3) *Ba là, về phía sinh viên*: Cần tạo lập, rèn luyện ý thức tính tích cực, tự giác trong học môn TTHCM. Nêu cao ý thức tự mình học tập để chiếm lĩnh tri thức trong học tập. Sinh viên cần tạo thói quen đọc sách, đây được coi là yếu tố nền tảng giúp SV tiếp thu, lĩnh hội tri thức để phát triển khả năng TCHT hiệu quả. Ngoài ra, SV cần hình thành thói quen tìm hiểu bài học trước khi lên lớp, sưu tầm tài liệu liên quan đến nội dung bài học theo yêu cầu của GV. Chú trọng kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tổng hợp, phân tích, đánh giá những vấn đề được GV đưa ra. Chủ động tiếp thu kiến thức, thường xuyên trau dồi, học tập vươn lên, biết vận dụng kiến thức đã học để có thể nhận thức và hành động đúng.

V. KẾT LUẬN

Tính TCHT có vai trò quan trọng, quyết định, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả và chất lượng học tập của SV nói chung, học tập môn TTHCM nói riêng tại Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh. Trong học tập, tính TCHT không chỉ là điều kiện để phát triển khả năng tư duy, trí tưởng tượng phong phú, khả năng sáng tạo, các phẩm chất, nhân cách của SV mà còn là động lực thúc đẩy SV tìm hiểu, khám phá, nắm bắt tri thức mới trong học tập môn TTHCM có hiệu quả. Có nhiều yếu tố tác động đến tính TCHT môn TTHCM của SV UTH bao gồm chủ quan và khách quan. Do vậy, để nâng cao tính TCHT môn TTHCM của SV, thiết nghĩ cần phải có sự kết hợp hài hòa giữa Nhà trường, người dạy và người học. Như vậy, chất lượng dạy và học môn TTHCM được nâng cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Quốc hội, “Luật Giáo dục Sửa đổi bổ sung, một số điều của Luật Giáo dục,” 44/2009/QH12, Hà Nội, Việt Nam, ngày ban hành: 25/11/2009, ngày có hiệu lực: 1/7/2010.
- [2] P. T. T. Lý, “Bảng khảo sát môn học Tư Tưởng Hồ Chí Minh,” available: <https://forms.gle/T5FmbJqQBFLXndGg9>, 2022, ngày thực hiện khảo sát: 27/04/2022.
- [3] N. T. N. Xuân, “Phát huy tính tích cực học tập của sinh viên trong dạy học các môn tâm lý học, giáo dục học đại cương,” Tạp Chí Khoa học Công nghệ, trường Đại học Trà Vinh, số 23, 09/2016, tr. 28-32, 2016. Available: https://kncn.tvu.edu.vn/files/paper/attach_file/319/tapchiso23_pdf_04%20xuan%209-2016.pdf. Ngày truy cập 10/4/2022.
- [4] Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, “Một số biện pháp nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của người học,” 2013. Available: <https://dangcongsan.vn/doi-moi-can-ban-va-toan-dien-giao-duc-dao-tao/tin-tuc/mot-so-bien-phap-nham-phat-huy-tinh-chu-do-ng-tich-cuc-sang-tao-cua-nguoi-hoc-346154.html>. Ngày Truy cập 10/04/2022.
- [5] P. Trang, “Phát huy tính tích cực học tập của sinh viên”, Báo điện tử Cà Mau, 2016. Available: <https://www.baocamau.com.vn/hoc-duong/phat-huy-tinh-tich-cuc-hoc-tap-cua-sinh-vien-41316.html>. Ngày truy cập 15/04/2022.